

**THÔNG BÁO**  
**Xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 4**  
**Đợt 2 - Năm học 2020 - 2021**

Căn cứ Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về tuyển dụng viên chức Quận 4 năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 190/TB-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về điều chỉnh chỉ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 4 năm 2020;

Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 4 đợt 2 năm học 2020 - 2021, cụ thể như sau:

**I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG: 65 viên chức**

- Cấp Mầm non: Nhu cầu tuyển dụng 12 viên chức, trong đó: 11 giáo viên mầm non hạng IV trở lên, 01 nhân viên văn thư.

- Cấp Tiểu học: Nhu cầu tuyển dụng 35 viên chức, trong đó: 30 giáo viên tiểu học hạng IV trở lên, 01 nhân viên văn thư, 04 nhân viên thư viện.

- Cấp Trung học cơ sở: Nhu cầu tuyển dụng 18 viên chức, trong đó: 16 giáo viên trung học cơ sở hạng III trở lên, 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên thư viện.

Chỉ tiêu tuyển dụng cụ thể cho các vị trí việc làm tại các đơn vị theo danh mục đính kèm.

**II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:**

**1. Đối tượng dự tuyển:**

Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Là công dân Việt Nam và đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có các văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

**Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **2. Điều kiện dự tuyển theo vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp**

### **2.1. Người dự tuyển vị trí giáo viên:**

Phải đạt trình độ chuẩn theo quy định tương ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

#### **a) Vị trí giáo viên Mầm non**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

#### **b) Vị trí giáo viên Tiểu học**

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc đại học sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;
  - Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

#### **c) Vị trí giáo viên Trung học cơ sở**

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;
  - Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

### **2.2. Người dự tuyển vị trí nhân viên:**

Phải đạt trình độ chuẩn theo quy định tương ứng với chức danh nghề nghiệp nhân viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

**a) Vị trí nhân viên Văn thư**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức, nghiệp vụ văn thư;

- Có trình độ ngoại ngữ:

- Bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT đối với bằng tốt nghiệp Trung cấp và Cao đẳng;

- Bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT đối với bằng tốt nghiệp Đại học;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**b) Vị trí nhân viên Thư viện**

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện; hoặc chuyên ngành khác có liên quan; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC:**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

*Lưu ý: Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.*

**IV. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN:**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu

đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2

**- Vòng 2:**

a) Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn hoặc thực hành 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

**3. Xác định người trúng tuyển:**

**3.1.** Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

**3.2.** Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển;

**3.3.** Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm);

2. Bản sao không công chứng của Chứng minh nhân dân (hoặc Căn cước công dân) và hộ khẩu thường trú;

3. Bản sao không công chứng của các văn bằng chuyên môn, bảng điểm kết quả học tập toàn khóa, chứng chỉ Tin học, chứng chỉ Ngoại ngữ;

Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

4. Bản sao Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có).

**Lưu ý:** Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

**VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ**

- Thí sinh dự tuyển đăng ký thông tin trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 (<http://pgdquan4.hcm.edu.vn>) và nộp hồ sơ để rà soát dữ liệu từ ngày 26/11/2020 đến hết ngày 25/12/2020.

- Địa điểm tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 (số 18 Đoàn Như Hải, Phường 12, Quận 4 - Tầng 4)

**\* Lưu ý:**

- Trong thời gian đăng ký, thí sinh thường xuyên theo dõi thông tin trên trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 4 tại địa chỉ: [www.quan4.hochiminhcity.gov.vn](http://www.quan4.hochiminhcity.gov.vn) hoặc cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 (<http://pgdquan4.hcm.edu.vn>) để tham gia dự tuyển theo quy định.

- Thí sinh mang theo chứng minh nhân dân (hoặc căn cước công dân) và hồ sơ bản chính liên quan trong quá trình tham gia dự tuyển.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển sẽ không hoàn trả lại.

Trên đây là Thông báo xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 4 đợt 2 năm học 2020 - 2021, đề nghị các đơn vị có liên quan và thí sinh theo dõi và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ TP;
- TT. Quận ủy;
- TT. UBND Quận;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng GD và ĐT;
- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục;
- Cổng thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT.

*Mưu*

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chiến**

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐỢT 2 NĂM HỌC 2020 - 2021**

*(Kèm theo Thông báo số 194 /TB-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân Quận 4)*

| STT | Đơn vị                       | Nhu<br>cầu<br>tuyển<br>dụng | Vị trí việc làm                                                                         |               |
|-----|------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
|     |                              |                             | Giáo viên                                                                               | Nhân viên     |
| 1   | Trường Mầm non 3             | 2                           | 2 GV mầm non                                                                            |               |
| 2   | Trường MN Nguyễn Tất Thành   | 1                           | 1 GV mầm non                                                                            |               |
| 3   | Trường Mầm non 10            | 2                           | 1 GV mầm non                                                                            | 1 NV văn thư  |
| 4   | Trường Mầm non Sao Mai 12    | 2                           | 2 GV mầm non                                                                            |               |
| 5   | Trường Mầm non Sao Mai 13    | 1                           | 1 GV mầm non                                                                            |               |
| 6   | Trường Mầm non 15            | 1                           | 1 GV mầm non                                                                            |               |
| 7   | Trường Mầm non Ban Mai       | 3                           | 3 GV mầm non                                                                            |               |
| 8   | Trường TH Nguyễn Huệ 1       | 3                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh<br>1 GV tiểu học môn Tin học<br>1 GV tiểu học môn Nhạc      |               |
| 9   | Trường TH Đoàn Thị Điểm      | 1                           | 1 GV tiểu học môn Tin học                                                               |               |
| 10  | Trường TH Lê Thánh Tôn       | 3                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh<br>1 GV tiểu học môn Tin học<br>1 GV tiểu học môn Mỹ thuật  |               |
| 11  | Trường TH Lý Nhơn            | 4                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh<br>1 GV tiểu học môn Mỹ thuật<br>1 GV tiểu học môn Thể dục  | 1 NV thư viện |
| 12  | Trường TH Vĩnh Hội           | 2                           | 1 GV tiểu học môn Thể dục                                                               | 1 NV thư viện |
| 13  | Trường TH Nguyễn Văn Trỗi    | 6                           | 4 GV tiểu học dạy nhiều môn<br>1 GV tiểu học môn Tiếng Anh<br>1 GV tiểu học môn Thể dục |               |
| 14  | Trường TH Bạch Đằng          | 4                           | 2 GV tiểu học dạy nhiều môn<br>1 GV tiểu học môn Tiếng Anh                              | 1 NV văn thư  |
| 15  | Trường TH Bến Càng           | 1                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh                                                             |               |
| 16  | Trường TH Xóm Chiếu          | 1                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh                                                             |               |
| 17  | Trường TH Đống Đa            | 3                           | 1 GV tiểu học môn Tiếng Anh<br>1 GV tiểu học môn Nhạc                                   | 1 NV thư viện |
| 18  | Trường TH Nguyễn Trường Tộ   | 4                           | 2 GV tiểu học dạy nhiều môn<br>1 GV tiểu học môn Tin học<br>1 GV tiểu học môn Nhạc      |               |
| 19  | Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6 | 3                           | 2 GV tiểu học Giáo dục đặc biệt                                                         | 1 NV thư viện |

|    |                         |    |                                                                                                                                                          |               |
|----|-------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 20 | Trường THCS Nguyễn Huệ  | 2  | 1 GV THCS môn Tin học<br>1 GV THCS môn Công nghệ<br>(Kinh tế gia đình hoặc Nữ công)                                                                      |               |
| 21 | Trường THCS Vân Đồn     | 6  | 1 GV THCS môn Văn<br>1 GV THCS môn Sinh<br>1 GV THCS môn Tiếng Anh<br>1 GV THCS môn Địa lý<br>1 GV THCS môn Công nghệ<br>(Kinh tế gia đình hoặc Nữ công) | 1 NV thư viện |
| 22 | Trường THCS Chi Lăng    | 2  | 1 GV THCS môn Hóa<br>1 GV THCS môn Công nghệ<br>(Kỹ thuật Công nghiệp)                                                                                   |               |
| 23 | Trường THCS Tăng Bạt Hổ | 6  | 2 GV THCS môn Toán<br>1 GV THCS môn Tiếng Anh<br>1 GV THCS môn Sinh<br>1 GV THCS môn Tin học<br>1 GV THCS môn Công nghệ<br>(Kỹ thuật Nông nghiệp)        |               |
| 24 | Trường THCS Khánh Hội   | 2  | 1 GV THCS môn Mỹ thuật                                                                                                                                   | 1 NV văn thư  |
|    | Tổng cộng               | 65 |                                                                                                                                                          |               |

[illegible]

### III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

| Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ | Tên trường, cơ sở đào tạo cấp | Trình độ văn bằng, chứng chỉ | Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ | Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm) | Ngành đào tạo | Hình thức đào tạo | Xếp loại bằng, chứng chỉ |
|------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|---------------|-------------------|--------------------------|
|                                          |                               |                              |                                 |                                           |               |                   |                          |
|                                          |                               |                              |                                 |                                           |               |                   |                          |
|                                          |                               |                              |                                 |                                           |               |                   |                          |
|                                          |                               |                              |                                 |                                           |               |                   |                          |
|                                          |                               |                              |                                 |                                           |               |                   |                          |

### IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

| Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm | Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác |
|------------------------------------------|-----------------------------------|
|                                          |                                   |
|                                          |                                   |
|                                          |                                   |
|                                          |                                   |

### V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

### VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

### V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.